

CÔNG TY TNHH GIÁO DỤC  
THANH PHONG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc

Hà Nội, ngày 08 tháng 11 năm 2023

Số: 19/CV-TP  
TRƯỜNG CAO ĐẲNG KỸ THUẬT LÝ TỰ TRỌNG  
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Số: 584  
ĐẾN  
Ngày: 09/11/2023  
Chuyển: 09/11/2023  
Lưu hồ sơ số:

V/v: Xin xác nhận thời gian học tập

Kính gửi: Trường Cao đẳng kỹ thuật Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh

Tên đơn vị: Công ty TNHH giáo dục Thanh Phong

Đại diện: (bà) Bùi Thị Duyên

Chức vụ: Giám đốc

Địa chỉ: 23-V5A phố Victoria, khu đô thị Văn Phú, phường Phú La, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

Mã số thuế: 0107883911

Điện thoại: 02422455268

Anh: Phạm Phú Quốc

sinh ngày: 16/12/1988

Số CCCD: 075088005594

do cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội

Cấp ngày 9/8/2021

Hộ khẩu thường trú: Quang Trung, Thống Nhất, Đồng Nai

Anh Phạm Phú Quốc đang trong quá trình làm hồ sơ sang Nhật Bản theo chương trình kỹ thuật viên và cần phải có giấy xác nhận đã học tập trường Cao đẳng kỹ thuật Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh để gửi lên cục quản lý lưu trú xuất nhập cảnh Nhật Bản với nội dung sau:

- Học ngành công nghệ kỹ thuật ô tô
- Mã sinh viên: 07D0030203
- Lớp 07CD-Ô4
- Khóa học: 2007-2010
- Số hiệu bằng 00112059
- Cấp ngày 01/10/2021

Kính mong trường Cao đẳng kỹ thuật Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh gửi văn bản xác nhận thông tin Phạm Phú Quốc đã học tập tại trường là hoàn toàn chính xác.

Trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận

- Như trên
- Lưu công ty



GIÁM ĐỐC  
Bùi Thị Duyên

## PHIẾU ĐIỂM

Họ và tên SV: **Phạm Phú Quốc**

Mã số SV: 07D0030203

Ngày sinh: 16.12.88

Nơi sinh: Đồng Nai

Lớp: 07 CD - Ô 4

Khóa học: 2007 - 2010

Ngành đào tạo: CÔNG NGHỆ KỸ THUẬT ÔTÔ

Bậc đào tạo: CAO ĐẲNG

| TT                    | TÊN HỌC PHẦN                   | SỐ ĐVHT | ĐIỂM HỌC PHẦN | TT                    | TÊN HỌC PHẦN                      | SỐ ĐVHT | ĐIỂM HỌC PHẦN |
|-----------------------|--------------------------------|---------|---------------|-----------------------|-----------------------------------|---------|---------------|
| Năm học : 2007 - 2008 |                                |         |               |                       |                                   |         |               |
| 1                     | Triết học Mác - Lênin          | 4       | 6             | 11                    | Hóa học 1                         | 3       | 5             |
| 2                     | Kinh tế chính trị Mác-Lênin    | 4       | 6             | 12                    | Toán cao cấp 2                    | 3       | 7             |
| 3                     | Anh văn cơ bản                 | 5       | 5             | 13                    | Toán cao cấp 3                    | 2       | 8             |
| 4                     | Toán cao cấp 1                 | 5       | 8             | 14                    | Vật lý 2                          | 2       | 7             |
| 5                     | Vật lý 1                       | 4       | 8             | 15                    | Hình họa - Vẽ kỹ thuật 1          | 3       | 7             |
| 6                     | Pháp luật đại cương            | 3       | 7             | 16                    | Dung sai - Kỹ thuật đo            | 3       | 6             |
| 7                     | Nhập môn Tin học               | 5       | 7             | 17                    | Cơ lý thuyết                      | 5       | 7             |
| 8                     | Chủ nghĩa xã hội khoa học      | 3       | 8             | 18                    | An toàn và môi trường công nghiệp | 2       | 8             |
| 9                     | Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam | 3       | 7             | ĐIỂM TRUNG BÌNH CHUNG |                                   |         | 6.83          |
| 10                    | Anh văn chuyên ngành           | 5       | 7             |                       |                                   |         |               |

### Năm học : 2008 - 2009

|    |                                  |   |   |                       |                                      |   |      |
|----|----------------------------------|---|---|-----------------------|--------------------------------------|---|------|
| 19 | Thủy lực và máy thủy lực         | 3 | 6 | 30                    | Tư tưởng Hồ Chí Minh                 | 3 | 6    |
| 20 | Hình họa - vẽ kỹ thuật 2         | 3 | 7 | 31                    | Kỹ thuật Nhiệt                       | 3 | 6    |
| 21 | Vật liệu học                     | 2 | 5 | 32                    | Autocad (2D)                         | 3 | 7    |
| 22 | Sức bền vật liệu                 | 2 | 5 | 33                    | Động cơ đốt trong                    | 5 | 6    |
| 23 | Nguyên lý chi tiết máy           | 5 | 6 | 34                    | CN bảo dưỡng và sửa chữa ô tô        | 2 | 7    |
| 24 | Công nghệ kim loại               | 2 | 6 | 35                    | Kiểm định và chẩn đoán kỹ thuật ô tô | 3 | 7    |
| 25 | Kỹ thuật điện - điện tử          | 4 | 5 | 36                    | Thiết bị xưởng ô tô                  | 1 | 7    |
| 26 | NM ngành công nghệ kỹ thuật ô tô | 1 | 6 | 37                    | Phương pháp nghiên cứu khoa học      | 2 | 7    |
| 27 | Kỹ thuật vận hành khai thác ô tô | 1 | 7 | 38                    | Thực tập Động cơ cơ bản              | 3 | 7    |
| 28 | Ô tô sử dụng năng lượng mới      | 2 | 7 | 39                    | Thực tập Động cơ xăng                | 3 | 7    |
| 29 | Thực tập Nhập môn Cơ khí         | 3 | 6 | ĐIỂM TRUNG BÌNH CHUNG |                                      |   | 6.27 |

### Năm học : 2009 - 2010

|    |                               |   |   |                       |                      |   |      |
|----|-------------------------------|---|---|-----------------------|----------------------|---|------|
| 40 | Ô tô                          | 5 | 6 | 45                    | Thực tập Điện ô tô 2 | 3 | 8    |
| 41 | Hệ thống điện và điện tử ô tô | 5 | 7 | 46                    | Thực tập Ô tô 1      | 2 | 8    |
| 42 | Thực tập Kỹ thuật lái xe      | 1 | 7 | 47                    | Thực tập Ô tô 2      | 4 | 7    |
| 43 | Thực tập Động cơ Diesel       | 3 | 6 | 48                    | Thực tập Tốt nghiệp  | 4 | 10   |
| 44 | Thực tập Điện ô tô 1          | 4 | 8 | ĐIỂM TRUNG BÌNH CHUNG |                      |   | 7.42 |

| KẾT QUẢ THI TỐT NGHIỆP |                                          |   |   | Điểm trung bình chung học tập toàn khóa học |        | 6.75 |
|------------------------|------------------------------------------|---|---|---------------------------------------------|--------|------|
| 1                      | Các môn khoa học Mác-Lênin, Tư tưởng HCM | 6 |   | Xếp loại rèn luyện toàn khóa                | TB KHÁ |      |
| 2                      | Khối kiến thức Giáo dục chuyên nghiệp    | 5 | 7 | Xếp loại Tốt nghiệp                         | TB KHÁ |      |

Tân Bình, ngày 08 tháng 10 năm 2010

KT. HIỆU TRƯỞNG

PHÓ HIỆU TRƯỞNG



Đỗ Văn Hùng

THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM

RECTOR

LY TU TRONG TECHNICAL COLLEGE HCMC

confers

THE DEGREE OF ASSOCIATE

Upon: (Mr, Ms)

*Phạm Phú Quốc*

Born on:

16/12/1988

Major in:

Automotive Engineering Technology

Ranking:

Strong - pass

Mode of study:

Full - time



Serial number: 00112059

Reference number: 1435

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

HIỆU TRƯỞNG

TRƯỜNG CAO ĐẲNG KỸ THUẬT LÝ TU TRONG TP.HCM

cấp

BẰNG TỐT NGHIỆP  
CAO ĐẲNG

Cho:

*Phạm Phú Quốc*

Giới tính:

Nam

Ngày, tháng, năm sinh:

16/12/1988

Ngành đào tạo:

Công nghệ Kỹ thuật Ôtô

Xếp loại tốt nghiệp:

Trung bình khá

Hình thức đào tạo:

Chính quy

TP.HCM, ngày 01 tháng 10 năm 2010

HIỆU TRƯỞNG



Số hiệu: 00112059

Số vào sổ cấp bằng:

*Đỗ Kỳ Công*